

Số: 163/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm
về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 503/TTr-BCA ngày 19 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học, góp phần bảo tồn hệ sinh thái, hệ động vật, thực vật, nguồn gen...

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả và phù hợp với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi phạm tội, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tiếp tục mở rộng hợp tác với cơ quan thực thi pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đổi mới hình thức tuyên truyền để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo vệ, bảo tồn các loài động vật, thực vật hoang dã, nhất là các loài động vật, thực vật hoang dã nhóm IA, IIA, IB, IIB và thuộc Phụ lục I Công ước CITES. Chú trọng đối tượng tuyên truyền là người dân ở khu bảo tồn, vùng đất ngập nước, tuyến di cư và điểm đến của các loài chim hoang dã. Đưa chuyên đề bảo vệ đa dạng sinh học thành hoạt động truyền thông thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng và giáo dục tại các nhà trường.

- Nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đa dạng sinh học, trong đó phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan thực thi pháp luật, bảo đảm thống nhất trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động gây nuôi động vật hoang dã; kiểm soát và ngăn ngừa dịch bệnh, bảo đảm việc nhập khẩu động vật, thực vật hoang dã không ảnh hưởng xấu tới đa dạng sinh học và sức khỏe con người; xử lý nghiêm

hành vi khai thác, đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loài thực vật, động vật hoang dã, quý hiếm. Đảm bảo tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm về đa dạng sinh học, kiến nghị khởi tố đạt 100%; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; 100% các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về đa dạng sinh học phải được khởi tố để điều tra theo quy định của pháp luật. Nâng cao tỷ lệ xử lý đối với các hành vi gây tác động xấu tới đa dạng sinh học, đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Phân đầu 100% cán bộ chuyên trách trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học được đào tạo, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ chuyên sâu. Xây dựng, củng cố đội ngũ giám định viên và cán bộ làm công tác định giá trong lĩnh vực này đảm bảo đủ số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật cần thiết phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kiểm định, phân tích, xử lý thông tin hiện đại phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Duy trì và mở rộng hợp tác quốc tế, chủ động, tích cực thực hiện các cam kết của Việt Nam với quốc tế trong công tác bảo vệ đa dạng sinh học. Ưu tiên hợp tác với các quốc gia có chung đường biên giới về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, đặc biệt là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Thiết lập đầu mối trao đổi, phối hợp thông tin tại các quốc gia được xác định có hoạt động vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, thực vật hoang dã về Việt Nam và các quốc gia khác.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Phạm vi

Đề án được thực hiện trên phạm vi toàn quốc cho các hệ sinh thái (trên cạn, đất ngập nước, rừng ngập mặn, rạn san hô, thảm cỏ biển), loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; loài bị đe dọa, loài đặc hữu; loài ngoại lai xâm hại; nguồn gen.

2. Đối tượng

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, bảo tồn, sử dụng hệ sinh thái (trên cạn, đất ngập nước, rừng ngập mặn, rạn san hô, thảm cỏ biển), loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; loài bị đe dọa, loài đặc hữu; loài ngoại lai xâm hại; nguồn gen...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong chấp hành pháp luật về đa dạng sinh học; nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế về bảo tồn và quản lý đa dạng sinh học; đề cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học.

- Đổi mới công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, có hình thức phù hợp đấu tranh phê phán mạnh mẽ các hành vi gây tác động xấu đến môi trường, thiên nhiên; bài trừ thói quen, sở thích sử dụng các loài hoang dã làm trang sức, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... Công khai thông tin về kết quả xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học theo quy định pháp luật; tôn vinh các tấm gương, mô hình hoạt động hiệu quả về bảo tồn, sử dụng bền vững đa dạng sinh học, các điển hình tiên tiến trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho các lực lượng có chức năng liên quan đến quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học; tập trung trang bị kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về bảo vệ đa dạng sinh học cho người dân, nhất là người có uy tín trong xã hội và đội ngũ hướng dẫn viên du lịch để làm hạt nhân tuyên truyền đến mọi tầng lớp xã hội.

2. Hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

Các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát, tổng kết việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; khẩn trương xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong xử lý vi phạm hành chính về đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý IV năm 2023.

3. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Chủ động nắm chắc tình hình tội phạm và các vi phạm pháp luật có liên quan đến đa dạng sinh học trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; kịp thời phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, làm rõ nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học để áp dụng các biện pháp khắc phục và phòng ngừa.

- Thường xuyên rà soát xác định các địa bàn, tuyến trọng điểm về tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và người dân ở cơ sở để thực hiện công tác bảo tồn, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tập trung xử lý nhanh, dứt điểm “điểm nóng” vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Bảo đảm tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm về đa dạng sinh học, kiến nghị khởi tố theo đúng mục tiêu của Đề án.

- Triển khai có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao tỷ lệ phát hiện, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; tập trung lực lượng, phương tiện để điều tra, khám phá các vụ án, đường dây tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia; tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra và mở các cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm có liên quan đến đa dạng sinh học. Tăng cường hoạt động phối hợp kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học ở địa bàn liên tỉnh, liên tuyến.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Chú trọng đào tạo, huấn luyện năng lực nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học; huấn luyện kiến thức, kỹ năng sử dụng trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật, quy trình, cách thức lấy mẫu giám định và phương pháp bảo quản, lưu giữ tang vật.

- Ưu tiên bố trí nhân lực, từng bước đầu tư trang thiết bị, phương tiện, kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Xây dựng trung tâm xử lý thông tin và cơ sở dữ liệu về tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

5. Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học

- Mở rộng hợp tác với các quốc gia và tổ chức quốc tế, nhất là các quốc gia có chung đường biên giới, khối ASEAN để thu thập thông tin và phối hợp xử lý hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống tội phạm, trong đó có các tội phạm về buôn bán động vật, thực vật hoang dã; thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Tranh thủ nguồn lực và hỗ trợ của các quốc gia, tổ chức quốc tế cho công tác phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học theo quy định pháp luật, đặc biệt là những thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại của quốc tế, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tội phạm về đa dạng sinh học.

Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ trong Đề án được thực hiện bởi ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật. Ngân sách trung ương bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan; ngân sách địa phương bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành, bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Huy động và tranh thủ kinh phí từ nguồn tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Mục III Điều 1 Quyết định này và Danh mục các nhiệm vụ ưu tiên về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm về đa dạng sinh học ban hành kèm theo Đề án, trong đó tập trung thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Bộ Công an

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo hành lang pháp lý phù hợp, đầy đủ phục vụ có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Trong đó, tập trung nghiên cứu, đề nghị cơ quan có thẩm quyền

ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn về xử phạt vi phạm hành chính, định lượng, xác định giá trị tang vật trong tố tụng hình sự; về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Công an trong các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến đa dạng sinh học; về thẩm quyền ra quyết định trưng cầu giám định, quyết định về định giá tài sản cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trong Công an nhân dân (lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường).

- Mở các chuyên đề đấu tranh, trấn áp tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học: hủy hoại các hệ sinh thái rừng, biển, đất ngập nước; khai thác, mua bán, tiêu thụ, vận chuyển, nuôi, trồng các loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm và quản lý nguồn gen. Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm, triệt để các vụ án, đường dây tổ chức tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia tác động xấu đến đa dạng sinh học, không để vi phạm tái diễn và chậm xử lý hoặc xử lý không hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, viện kiểm sát và tòa án trong điều tra, xử lý tội phạm về đa dạng sinh học theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học ngay từ cơ sở, đặc biệt là các hành vi vi phạm về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên: đất, nước, rừng, biển và hải đảo; các loài nguy cấp quý, hiếm ưu tiên được bảo vệ; các nguồn gen quý và các loài ngoại lai. Có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong việc trao đổi thông tin, thu thập cơ sở dữ liệu tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, đặc biệt chú ý tới loại hình tội phạm mạng. Phối hợp với các bộ, ngành liên quan kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý các đối tượng sử dụng mạng xã hội, sử dụng các loại hình chuyên phát nhanh, ứng dụng thanh toán điện tử để tổ chức hoạt động tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép động vật, thực vật hoang dã.

- Nghiên cứu xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn về kỹ năng điều tra tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ (Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, Hải quan, Quản lý thị trường, Biên phòng, Công an, Kiểm ngư...) các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng; động vật, thực vật hoang dã; nhận dạng loài hoang dã; quy trình lấy mẫu và bảo quản mẫu động vật, thực vật hoang dã; xây dựng các quy chuẩn, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật về chuồng nuôi động vật hoang dã; quy trình cứu hộ, tái thả động vật hoang dã. Hợp tác với các đơn vị đào tạo trong và

ngoài ngành tổ chức đào tạo, tập huấn ngoại ngữ, kỹ thuật chuyên môn phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về đa dạng sinh học do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý; phối hợp với Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam nghiên cứu, ứng dụng công nghệ viễn thám để theo dõi các yếu tố môi trường (rừng, biển, nước, đất...) và trinh sát điện tử đối với các địa bàn phức tạp về đa dạng sinh học.

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan truyền thông triển khai hiệu quả các hoạt động phòng ngừa xã hội; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp về phòng, chống tội phạm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phòng ngừa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ đa dạng sinh học; tuyên truyền, vận động để nhân dân hiểu về tầm quan trọng của đa dạng sinh học đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, thực hiện các quy định pháp luật và tham gia giám sát, tố giác kịp thời hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Tăng cường kết nối với các mạng lưới thực thi pháp luật trong khu vực và toàn cầu (INTERPOL, ASEANAPOL, ASEAN WEN...) để thu thập cơ sở dữ liệu tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, đặc biệt là tại các quốc gia có chung đường biên giới và thực hiện có hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp đối với các vụ việc có yếu tố nước ngoài.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật về xử lý mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã. Trong đó, cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc định giá tài sản là sản phẩm thực vật, động vật hoang dã thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; động vật, thực vật quý, hiếm thuộc nhóm IA, IB của Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; động vật, thực vật quý, hiếm thuộc Phụ lục I Công ước CITES; định giá động vật và sản phẩm động vật thuộc Phụ lục II Công ước CITES không phân bố ở Việt Nam làm căn cứ để xử lý hành vi vi phạm.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm theo lĩnh vực được phân công liên quan đến đa dạng sinh học, nhất là đối với các hành vi nuôi, nhốt động vật hoang dã, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; hoạt động khai thác tận diệt chim hoang dã di cư ở Việt Nam; sử dụng chất, hóa chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt nông, lâm, thủy sản gây tác động tiêu cực tới đa dạng sinh học.

- Chia sẻ, kết nối thông tin với cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học về xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, danh sách cấp phép CITES... nhằm phục vụ cho công tác tra cứu thông tin của các lực lượng chức năng trong phòng ngừa, xử lý vi phạm.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về danh mục, chế độ quản lý các loài hoang dã theo các cấp độ bảo vệ, quản lý; ban hành văn bản hướng dẫn việc xác định về mùa sinh sản, mùa di cư của các loài động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm; cập nhật danh mục các loài ngoại lai xâm hại và các quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại để làm căn cứ xử lý hành vi vi phạm.

- Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo tồn các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài chim hoang dã, di cư, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

- Tiếp nhận, kết nối thông tin, dữ liệu, báo cáo về tội phạm đa dạng sinh học và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến bảo vệ đa dạng sinh học do các bộ, ngành, địa phương cung cấp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đa dạng sinh học.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện xây dựng năng lực và nội dung truyền thông về tầm quan trọng của đa dạng sinh học và các chính sách, pháp luật, giải pháp về bảo tồn đa dạng sinh học.

4. Bộ Quốc phòng

- Chỉ đạo lực lượng Quân đội phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, Kiểm lâm, chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan triển khai công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý tội phạm, nhất là tội phạm mua bán, vận chuyển động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm và hủy hoại tài nguyên môi trường gây mất an ninh, trật tự khu vực biên giới, vùng biển.

- Chỉ đạo lực lượng Quân đội phối hợp với lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đa dạng sinh học và tố giác tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học tại khu vực biên giới, vùng biển, hải đảo.

5. Bộ Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến công tác xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ động vật, thực vật hoang dã.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đa dạng sinh học; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong bảo tồn đa dạng sinh học; phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an trong phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

7. Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an tổng hợp kinh phí chi thường xuyên thực hiện Đề án của các bộ, ngành ở trung ương có liên quan trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Chỉ đạo Tổng cục Hải quan tăng cường tuần tra, kiểm soát, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh kịp thời hoạt động buôn bán, vận chuyển trái phép qua biên giới các loài hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm và các loài ngoại lai xâm hại.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ

Đầu tư tiềm lực, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, phát triển ứng dụng thành tựu mới của khoa học và công nghệ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

9. Bộ Ngoại giao

Phối hợp thực hiện công tác thông tin đối ngoại, đẩy mạnh việc tham gia của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế liên quan đến bảo tồn đa dạng sinh học; tuyên truyền, phổ biến cho kiều bào về các quy định của CITES, pháp luật của nước sở tại về quản lý động vật, thực vật hoang dã. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, giữa các cấp, các ngành, giữa ngoại giao song phương, ngoại giao đa phương về phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Tích cực phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đăng cai tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học.

10. Tòa án nhân dân tối cao

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tổng kết thực tiễn xét xử, rà soát, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo toà án nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra đầy mạnh công tác phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học.

11. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước tại địa phương, không để hình thành chợ tự phát, điểm tập trung hoạt động buôn bán động vật hoang dã, đặc biệt tại các địa bàn có rừng, tuyến giao thông kết nối các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia. Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học tại địa phương để chỉ đạo lực lượng Công an và các lực lượng chức năng trên địa bàn chủ động biện pháp xử lý. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, nhất là hành vi mua bán, vận chuyển, nuôi, nhốt, giết mổ, săn bắt, bẫy động vật hoang dã, phá rừng, lấn chiếm rừng, đồng thời công khai thông tin về kết quả xử lý để góp phần răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Đối với địa bàn biên giới, căn cứ tình hình cụ thể, nghiên cứu thành lập Văn phòng liên lạc phòng, chống ma túy và tội phạm qua biên giới (BLO); xem xét cử thành viên tham gia BLO đầy đủ theo hệ nghiệp vụ để hợp tác phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học.

- Lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc về đa dạng sinh học (động vật, thực vật hoang dã; tài nguyên, khoáng sản...). Tăng cường nhân lực, cơ sở vật chất cho lực lượng trực tiếp đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học, trong đó có lực lượng Công an cấp xã để kịp thời giải quyết từ đầu, từ sớm các vấn đề phức tạp nảy sinh tại địa bàn cơ sở. Tăng mức đầu tư ngân sách, ưu tiên đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phương tiện cho các lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương giáp ranh chủ động phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả từ sớm, từ xa tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học hoạt động có tính chất liên tỉnh. Thiết lập đường dây nóng tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo tồn đa dạng sinh học. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến tội phạm trong bảo vệ đa dạng sinh học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án trong từng giai đoạn; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án; định kỳ sơ kết đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: NN, TH, CN, KTTH, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2).DTH 94

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN VỀ PHÒNG, CHỐNG
TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN
TỘI PHẠM VỀ ĐA DẠNG SINH HỌC GIAI ĐOẠN 2022 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số 1623/QĐ-TTg
ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, tổng kết, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ động, thực vật hoang dã	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2023
2	Tăng cường phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến tội phạm về bảo vệ các loài hoang dã	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2030
3	Tăng cường phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động nhập khẩu các loài ngoại lai xâm hại	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2030
4	Nâng cao năng lực thực thi pháp luật về đa dạng sinh học của lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường	Bộ Công an	Các bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2030
5	Nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2030
6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về tội phạm và vi phạm pháp luật về đa dạng sinh học	Bộ Công an	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan, địa phương	2022 - 2030